**Chi tiết thủ tục hành chính**

**Mã thủ tục:** 1.000100

**Số quyết định:** 991/QĐ-BTP

**Tên thủ tục:** Bổ nhiệm lại công chứng viên

**Cấp thực hiện:** Cấp Tỉnh

**Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**Lĩnh vực:** Công chứng

**Trình tự thực hiện:**

- Người đề nghị bổ nhiệm lại công chứng viên nộp hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại công chứng viên tại Sở Tư pháp nơi người đó đã đăng ký tập sự hành nghề công chứng;
- Sở Tư pháp tiếp nhận hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại công chứng viên; nếu thấy hồ sơ hợp lệ thì Sở Tư pháp có văn bản đề nghị kèm theo hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại công chứng viên gửi Bộ trưởng Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định bổ nhiệm lại công chứng viên.

**Cách thức thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức nộp** | **Thời hạn giải quyết** | **Phí, lệ phí** | **Mô tả** |
| Trực tiếp | Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại công chứng viên, Sở Tư pháp có văn bản đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm lại công chứng viên kèm theo hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại; trường hợp từ chối đề nghị thì phải thông báo bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do cho người nộp hồ sơ; - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại của Sở Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định bổ nhiệm lại công chứng viên; trường hợp từ chối bổ nhiệm lại phải thông báo bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do, gửi cho Sở Tư pháp và người đề nghị bổ nhiệm lại.  | Lệ phí : 500000 Đồng |  |
| Dịch vụ bưu chính | Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại công chứng viên, Sở Tư pháp có văn bản đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm lại công chứng viên kèm theo hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại; trường hợp từ chối đề nghị thì phải thông báo bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do cho người nộp hồ sơ; - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại của Sở Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định bổ nhiệm lại công chứng viên; trường hợp từ chối bổ nhiệm lại phải thông báo bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do, gửi cho Sở Tư pháp và người đề nghị bổ nhiệm lại.  | Lệ phí : 500000 Đồng |  |

**Thành phần hồ sơ:**

**Bao gồm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| Giấy chứng nhận sức khoẻ do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp |  | Bản chính: 1Bản sao: 0 |
| Bản sao quyết định miễn nhiệm công chứng viên |  | Bản chính: 1Bản sao: 0 |
| Phiếu lý lịch tư pháp |  | Bản chính: 1Bản sao: 0 |
| Bản sao các giấy tờ chứng minh lý do miễn nhiệm không còn, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật công chứng. |  | Bản chính: 1Bản sao: 0 |
| Đơn đề nghị bổ nhiệm lại công chứng viên theo Mẫu TP-CC-05 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; | TP-CC-05.docx | Bản chính: 1Bản sao: 0 |

**Đối tượng thực hiện:** Công dân Việt Nam

**Cơ quan thực hiện:** Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp

**Cơ quan có thẩm quyền:** Bộ Tư pháp

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** Không có thông tin

**Cơ quan được ủy quyền:** Không có thông tin

**Cơ quan phối hợp:** Không có thông tin

**Kết quả thực hiện:** Quyết định bổ nhiệm lại công chứng viên

**Căn cứ pháp lý:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số ký hiệu** | **Trích yếu** | **Ngày ban hành** | **Cơ quan ban hành** |
| 53/2014/QH13 | Luật công chứng | 20-06-2014 | Quốc Hội |
| 257/2016/TT-BTC | Thông tư 257/2016/TT-BTC | 11-11-2016 | Bộ Tài chính |
| 01/2021/TT-BTP | Thông tư 01/2021/TT-BTP | 03-02-2021 |  |

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** 1. Người được miễn nhiệm công chứng viên theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Luật Công chứng được xem xét bổ nhiệm lại công chứng viên khi có đề nghị bổ nhiệm lại.
2. Người bị miễn nhiệm công chứng viên theo quy định tại khoản 2 Điều 15 của Luật này được xem xét bổ nhiệm lại công chứng viên khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn công chứng viên quy định tại Điều 8 của Luật Công chứng và lý do miễn nhiệm không còn, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 16 của Luật Công chứng;
3. Người thuộc các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều của 16 Luật Công chứng thì không được bổ nhiệm lại công chứng viên: Người bị miễn nhiệm công chứng viên do bị kết tội bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật của Toà án về tội phạm do cố ý, bị xử phạt vi phạm hành chính đến lần thứ hai trong hoạt động hành nghề công chứng mà còn tiếp tục vi phạm, bị xử lý kỷ luật bằng hình thức từ cảnh cáo trở lên đến lần thứ hai mà còn tiếp tục vi phạm hoặc bị kỷ luật buộc thôi việc thì không được bổ nhiệm lại công chứng viên.

**Từ khóa:** Không có thông tin

**Mô tả:** Không có thông tin